

Tổng hợp đề đọc hiểu Ánh trăng - Nguyễn Duy

Ánh trăng của Nguyễn Duy là bài thơ được viết lúc chiến tranh vừa kết thúc được ba năm, khi đó những người chiến sĩ và đồng đội của tác giả đang hòa mình vào cuộc sống hòa bình chung, với nhiều hoàn cảnh, tâm trạng và tính cách rất khác nhau. Để giúp bạn hiểu rõ ràng và sâu sắc hơn về các dạng đề đọc hiểu liên quan đến bài thơ, cùng Đọc Tài Liệu tham khảo [soạn bài Ánh trăng](#) cùng một số đề đọc hiểu dưới đây và xem gợi ý đáp án của từng đề bạn nhé:

Đề đọc hiểu Ánh trăng

Đề số 1

Đọc đoạn thơ dưới đây và trả lời câu hỏi

*Hồi nhỏ sống với đồng
với sông rồi với biển
hồi chiến tranh ở rừng
vầng trăng thành tri kỷ*

*Trần trụi với thiên nhiên
hồn nhiên như cây cỏ
ngỡ không bao giờ quên
cái vầng trăng tình nghĩa*

Câu 1: Đoạn thơ trên được trích trong bài thơ nào? Của ai? Giới thiệu đôi nét về tác giả, hoàn cảnh sáng tác bài thơ.

Câu 2: Tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào để nhắc lại kỉ niệm của mình? Nêu tác dụng của nó.

Câu 3: Tìm và phân tích hiệu quả của các biện pháp tu từ được viết trong đoạn thơ trên?

Câu 4: Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong hai câu thơ "*Trần trụi với thiên nhiên/hồn nhiên như cây cỏ*"? Tác dụng của biện pháp tu từ đó là gì?

Có thể bạn quan tâm: [Phân tích hai khổ đầu bài Ánh trăng](#)

Đáp án đề đọc hiểu Ánh trăng số 1

Câu 1: Đoạn thơ trên được trích trong bài thơ [Ánh trăng](#) của nhà thơ Nguyễn Duy.

- Giới thiệu đôi nét về tác giả:

- Nguyễn Duy tên khai sinh là Nguyễn Duy Nhuệ, sinh năm 1948, quê ở làng Quảng Xá, nay thuộc phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá. Năm 1966, Nguyễn Duy gia nhập quân đội, vào binh chủng Thông tin, tham gia chiến đấu ở nhiều chiến trường.

Tổng hợp đề đọc hiểu Ánh trăng - Nguyễn Duy

- Nguyễn Duy đã được trao giải Nhất cuộc thi thơ của báo Văn nghệ năm 1972 - 1973. Ông trở thành một gương mặt tiêu biểu trong lớp nhà thơ trẻ thời chống Mỹ cứu nước và tiếp tục bền bỉ sáng tác.

- Hoàn cảnh sáng tác của bài thơ: “Ánh trăng” là một bài thơ hay viết vào năm 1978, 3 năm sau ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, được nhà thơ viết tại Thành phố Hồ Chí Minh và in trong tập “Ánh trăng”.

Câu 2: Tác giả sử dụng biện pháp tu từ điệp từ "với" để nhắc lại kỉ niệm của mình: gắn bó với đồng, với sông, với bể

- Tác dụng của việc sử dụng điệp từ này là: điệp từ “với” được lặp lại ba lần càng tô đậm thêm sự gắn bó chan hòa của con người với thiên nhiên, với những tươi đẹp của tuổi thơ.

Câu 3:

- Biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ trên: nhân hóa.

- Nhân hóa vàng trăng trở thành “tri kỉ” người gần gũi, gắn bó, thấu hiểu mọi tâm tư, tình cảnh.

- Trăng trở thành người bạn chia sẻ mọi vui buồn, trăng đồng cam cộng khổ, xoa dịu những nỗi đau của chiến tranh bằng ánh sáng tươi mát, hiền hòa.
- Trăng là người bạn đồng hành, đồng cam cộng khổ với người chiến sĩ, trăng chính là hiện thân của quá khứ chan hòa tình nghĩa.

Câu 4: Biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ "*Trần trụi với thiên nhiên/hồn nhiên như cây cỏ*" là:

- Phép liên tưởng đầy tính nghệ thuật “*trần trụi với thiên nhiên*”

- Phép so sánh độc đáo “*hồn thiên như cây cỏ*”

-> Tác dụng của những biện pháp tu từ trên là: cho ta thấy rõ hơn vẻ đẹp bình dị, mộc mạc, trong sáng, rất đời vô tư, hồn nhiên của vàng trăng. Đó cũng chính là hình ảnh con người lúc bấy giờ: vô tư, hồn nhiên, trong sáng.

Đề số 2

Cho đoạn trích dưới đây

*Từ hồi về thành phố
quen ánh điện cửa gương
vàng trăng đi qua ngõ
như người đứng qua đường*

Tổng hợp đề đọc hiểu Ánh trăng - Nguyễn Duy

*Thình lình đèn điện tắt
phòng buyn-đinh tối om
vội bật tung cửa sổ
đột ngột vầng trăng tròn*

*Ngửa mặt lên nhìn mặt
có cái gì rưng rưng
như là đồng là bể
như là sông là rừng*

Trả lời câu hỏi

Câu 1: Phương thức biểu đạt được sử dụng trong bốn câu thơ đầu của đoạn trích là gì? Chỉ ra vào nêu hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong bốn câu thơ đầu đó.

Câu 2: Nội dung khái quát của bốn câu thơ đầu trong đoạn trích trên.

Câu 3: Tình huống "*Thình lình đèn điện tắt*" có vai trò, ý nghĩa gì trong bài thơ?

Câu 4: Các hình ảnh: Đồng, bể, sông, rừng trong đoạn trích trên đã từng xuất hiện ở khổ thơ thứ nhất của bài thơ. Việc lặp lại các hình ảnh ấy ở đoạn trích này có ý nghĩa gì ?

Câu 5: Cần hiểu như thế nào về hai từ “mặt” được sử dụng trong câu thơ “*Ngửa mặt lên nhìn mặt*”? Giải thích nghĩa của từ “mặt” trong đoạn thơ trên. Từ “mặt” được dùng theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?

Đáp án đề đọc hiểu Ánh trăng số 2

Câu 1:

- Phương thức biểu đạt được sử dụng trong bốn câu thơ đầu của đoạn trích là: biểu cảm ,tự sự.

- Đoạn thơ trên có sử dụng những biện pháp tu từ là: so sánh và nhân hóa và liệt kê.

- Biện pháp nhân hóa: Vầng trăng đi qua ngõ. Biện pháp nhân hoá khiến vầng trăng sinh động và có hồn như con người.
- Biện pháp so sánh: Vầng trăng đi qua ngõ như người dung qua đường. Biện pháp so sánh nhấn mạnh sự hờ hững, vô tình của nhân vật trữ tình với vầng trăng.
- Biện pháp liệt kê: ánh điện, cửa gương. Biện pháp liệt kê tô đậm cuộc sống tiện nghi, hiện đại ở thành phố của nhân vật trữ tình.

Câu 2: Khái quát nội dung của đoạn thơ :Bài thơ là lời nhắc nhở về những năm tháng gian lao đã qua của cuộc đời người lính gắn bó với thiên nhiên, đất nước, bình dị, hiền hậu.

Tổng hợp đề đọc hiểu Ánh trăng - Nguyễn Duy

Câu 3: Tinh huống "Thình lình đèn điện tắt" có vai trò, ý nghĩa là: tạo nên bước ngoặt trong việc thể hiện cảm xúc của bài thơ và từ đó làm nổi bật chủ đề tác phẩm.

Câu 4: Các hình ảnh: Đòng, bể, sông, rừng trong đoạn trích trên đã từng xuất hiện ở khổ thơ thứ nhất của bài thơ. Việc lặp lại các hình ảnh ấy ở đoạn trích này có ý nghĩa là:

- Gọi nhớ về hình ảnh thiên nhiên đã gắn bó với nhân vật trữ tình trong quá khứ (hồi nhớ, hồi chiến tranh).

- Hình ảnh hoán dụ biểu tượng cho quá khứ tuổi thơ hồn nhiên (đòng, sông, bể) và quá khứ gian lao mà hào hùng thấm tình đồng chí đồng đội (rừng).

Câu 5:

- Nghĩa của hai từ "mặt" được sử dụng trong câu thơ "Ngửa mặt lên nhìn mặt" là:

- Từ "mặt" thứ nhất là mặt người: là nghĩa gốc.
- Từ "mặt" thứ hai là mặt trăng: được dùng với nghĩa chuyển

Ý của cả câu là sự đối mặt với mặt trăng, người bạn tri kỉ đã bị lãng quên. Con người đối diện với vàng trăng cũng chính là sự đối mặt với quá khứ đã lãng quên.

Trực diện đối mặt với ánh trăng để thức tỉnh lương tâm, cũng có thể đó là sự đối mặt tự vấn với chính bản thân mình để nhận ra sự thay đổi.

Đề số 3

Cho đoạn thơ

Trăng cứ tròn vành vạnh

kể chi người vô tình

ánh trăng im phăng phắc

đủ cho ta giật mình

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên.

Câu 2: Khổ thơ trên đã có sự vận dụng khéo léo các biện pháp nghệ thuật để hình ảnh ánh trăng trở nên sống động và mang ý nghĩa sâu sắc. Hãy chỉ ra và gọi tên các biện pháp nghệ thuật ấy.

Câu 3: Tại sao trăng chẳng trách cứ, chỉ im lặng mà "ta" lại phải giật mình? Cái "giật mình" trong khổ thơ vừa chép có ý nghĩa gì?

Tổng hợp đề đọc hiểu Ánh trăng - Nguyễn Duy

Câu 4: Nêu ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh ánh trăng.

Câu 5: Chỉ ra biện pháp tu từ có trong hai câu thơ cuối khổ thơ trên. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.

Tham khảo: [Phân tích khổ cuối bài thơ Ánh trăng](#)

Đáp án đề đọc hiểu Ánh trăng số 3

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên là: biểu cảm và miêu tả

Câu 2: Khổ thơ trên đã có sự vận dụng khéo léo các biện pháp nghệ thuật để hình ảnh ánh trăng trở nên sống động và mang ý nghĩa sâu sắc. Các biện pháp nghệ thuật ấy là:

- Ẩn dụ: Trăng – quá khứ nghĩa tình, người bạn nghĩa tình
- Nhân hóa: ánh trăng im phăng phắc

Câu 3: Trăng chẳng trách cứ, chỉ im lặng mà “ta” lại phải giật mình vì chính sự nghiêm khắc, lạnh lùng nhưng cũng thật ân tình, độ lượng bao dung đã khiến con người biết “giật mình”, biết ăn năn, tự trách, tự thấy phải thay đổi trong cách sống, biết sống .

- Sự im lặng của vầng trăng khiến nhân vật trữ tình “giật mình”, cái “giật mình” ở đây là sự “giật mình” thức tỉnh của lương tâm nhà thơ thật đáng trân trọng. Nó thể hiện suy nghĩ, trăn trở, tự đấu tranh với chính mình để nhận ra lỗi lầm, sự đổi thay. Giật mình để trở về với lương tâm trong sáng, tốt đẹp, đây cũng là sự tự sám hối trước sự thay đổi của mình.

Câu 4: Ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh ánh trăng là: hình ảnh “ánh trăng” ngoài nghĩa đen là vẻ đẹp bình dị, vĩnh hằng của cuộc sống còn có nghĩa tượng trưng cho vẻ đẹp của nghĩa tình quá khứ, đầy đặn, thủy chung, nhân hậu bao dung của thiên nhiên, của cuộc đời, con người, nhân dân, đất nước.

Câu 5: Biện pháp tu từ có trong hai câu thơ cuối khổ thơ trên là: biện pháp nhân hóa: “ánh trăng im phăng phắc”.

- Tác dụng của biện pháp tu từ đó là: ánh trăng được nhân hóa “im phăng phắc” không một lời trách cứ, gọi liên tưởng đến cái nhìn nghiêm khắc mà bao dung, độ lượng của người bạn thủy chung nghĩa tình. Con người có thể lãng quên quá khứ, nhưng quá khứ thì luôn tròn đầy, bất diệt.

Trên đây là một số **đề đọc hiểu Ánh trăng của Nguyễn Duy** mà Đọc tài liệu đã sưu tầm được, mong rằng sẽ giúp ích cho các em trong quá trình ôn tập tại nhà!